

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LAGI
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2017/HSST

Ngày: 30/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LAGI, TỈNH BÌNH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Quốc Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Dương Quang Khai** - Nghề nghiệp: Giáo viên hưu trí

2. Ông **Nguyễn Hữu Thành** - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Thị Yến Nhi** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Trung** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã LaGi, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2017, đối với bị cáo:

HOÀNG THÁI D (B T) - Sinh năm: 1982, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở: Khu phố 6, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Trình độ văn hóa: 6/12 - Nghề nghiệp: Sửa xe Honda

Tiền án - Tiền sự: Không.

Con ông: Hoàng N, sinh năm 1953 và bà: Trần Thị L, sinh năm: 1951.

Vợ: Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1985. Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 45 ngày 04/5/2017 của Cơ quan CSĐT công an thị xã L (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**** Người bị hại:***

1/ **Nguyễn Kim H (S)**, sinh năm 1994. (Có mặt)

Trú tại: Khu phố 6, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

2/ **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1980. (Có mặt)

Trú tại: Khu phố 6, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hoàng Thái D bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do mâu thuẫn trong quá trình chơi máy bắn cá ăn tiền tại nhà anh Nguyễn Văn T thuộc khu phố 6, phường B, thị xã L nên giữa Hoàng Thái D, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn K xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau. Sau khi được mọi người can ngăn, đưa về nhà, D tiếp tục quay lại nhà T gây sự thì Nguyễn Kim H (tên gọi khác: S) và Tiết Ẩn L, anh T và một số người khác tiếp tục can ngăn. Lúc này, cháu Nguyễn Lạc Thiên M, sinh ngày 23/3/2005 (con ruột của Thống) chạy đến nhà gặp Nguyễn Kim Thuận (tên gọi khác: S - là anh sinh đôi với H) nói sự việc trên cho T biết để giải quyết. Ngay sau đó, T lấy cây mã tấu tự chế, cán bằng gỗ, lưỡi sắc, dài khoảng 70 cm cất giấu vào trong áo khoác đi đến gần nhà D. Sau khi được mọi người đưa về nhà, D vào trong nhà lấy một cây rựa dài khoảng 80 cm, cán bằng tre, lưỡi sắc, đầu có móc chạy ra đường quơ qua, quơ lại và nói “Đừng có ai xông vào tao”, thấy vậy anh T nói D cất rựa đi và đi đến gần D thì bị D cầm rựa quơ trúng phía dưới vai phải của anh T, H thấy vậy đi tới lôi anh Tg ra thì bị D dùng rựa chém một nhát từ trên xuống, H đưa tay phải lên đỡ thì bị thương vùng cổ tay chảy máu nên H bỏ chạy. Lúc này, Tiết Ẩn L lấy cây thước nhôm (loại thước gạt hồ) chạy ra đánh nhau với D thì bị D cầm rựa đánh rơi cây thước, L bỏ chạy thì D đuổi theo được khoảng 10 - 15 mét thì không đuổi theo nữa mà quay về lại. Khi D đi tới vị trí đặt thùng rác của Ban Quản lý công trình công cộng thị xã L, thì gặp Nguyễn Kim T. Ngay lập tức, T đi tới cầm cây mã tấu tự chế đã thủ sẵn chém 01 nhát trúng vai trái làm D ngã gục xuống đường rồi bỏ đi, anh T thấy vậy liền lại gần và tước cây rựa của D đang cầm trên tay, sau đó giao nộp cho Công an phường Bình Tân. Riêng H và D đều bị thương nặng được người thân đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực L cấp cứu, riêng D sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 31/G7/CN ngày 09/01/2017 của Bệnh viện đa khoa khu vực L, xác định: "Vết thương cổ tay phải, gãy xương móc, đứt bao yên gấp - duỗi ngón V cổ tay phải".

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 197/2017/TgT ngày 14/4/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bình Thuận, kết luận: "Mức độ tổn thương cơ thể của Nguyễn Kim H như sau: Vết thương bờ trụ cổ tay phải tổn thương gân gấp, gân duỗi ngón V và nhánh tận thần kinh trụ cổ tay phải đã được mổ điều trị: Khâu gân gấp, gân duỗi ngón V. Hiện vết thương, vết mổ lành sẹo (07 x 0,2) cm, teo nhẹ cơ mô út, co quắp ngón IV và ngón V bàn tay phải (dấu hiệu rút trụ bàn tay phải). Thương tật do vật sắc tác động, hướng từ ngọn chi đến gốc chi. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%".

Đối với anh Nguyễn Văn T bị Hoàng Thái D dùng rựa quơ trúng vùng vai phải gây xước da nhẹ, anh T từ chối giám định và không có yêu cầu gì nên không có căn cứ xác định thương tật của anh Nguyễn Văn T.

Vật chứng của vụ án: 01 cây rựa dài khoảng 80 cm, cán bằng cây le, lưỡi sắc, đầu có móc, Cơ quan điều tra chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2017.

Về dân sự: Người bị hại Nguyễn Kim H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, tuy nhiên, quá trình giải quyết bị cáo Hoàng Thái D có nguyện vọng khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra nên đã giao nộp số tiền điều trị vết thương của Nguyễn Kim H là 1.300.000 đồng, hiện Cơ quan điều tra đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo Biên lai thu tiền số 0000562 ngày 10/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

Tại bản cáo trạng số 54/QĐ-VKS, ngày 10/7/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Hoàng Thái D, về tội: “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự, với các tình tiết định khung hình phạt quy định tại Điểm a, Điểm i Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Thái D và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thái D, phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104 (với tình tiết định khung hình phạt quy định tại Điểm a, điểm i Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Phạt: Bị cáo Hoàng Thái D, mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

*** Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng: Điểm a, đ Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây rửa dài khoảng 80cm, cán bằng cây le, lưỡi sắt, đầu có móc, là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Thái D số tiền 1.300.000 đồng mà bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã LaGi.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Hành vi của bị cáo Hoàng Thái D được nêu trong cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã LaGi, bị cáo thừa nhận là đúng thực tế. Xét, lời khai của bị cáo tại Tòa phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/12/2016, tại khu phố 6, phường B, thị xã L. Bị cáo Hoàng Thái D đã có hành vi dùng rửa (có đặc điểm: dài khoảng 80cm, cán bằng cây le, lưỡi sắt, đầu có móc) quơ trúng phía dưới vai phải của anh Nguyễn Văn T và chém anh Nguyễn Kim H trúng vùng cổ tay phải gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 197/2017/TgT ngày 14/4/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bình Thuận, kết luận: Tỷ lệ thương tật của anh Nguyễn Kim Hòa là 14 %.

Riêng anh Nguyễn Văn T bị Hoàng Thái D dùng rựa quơ trúng vùng vai phải gây xước da nhẹ, anh Thống từ chối giám định và không có yêu cầu gì nên không có căn cứ xác định thương tích của anh Nguyễn Văn T.

Hành vi trên của bị cáo Hoàng Thái D đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy, bị cáo Hoàng Thái D đã có hành vi vô cớ dùng rựa, là vật sắc bén, có tính sát thương cao, quơ trúng anh Nguyễn Văn T và chém anh Nguyễn Kim H gây thương tích, thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”. Đây là các tình tiết định khung hình phạt của tội “Cố ý gây thương tích”, được quy định tại Điểm a, điểm i Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) và với tỷ lệ thương tật mà bị cáo D đã gây ra cho anh Hòa là 14%, nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Hoàng Thái D theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thái D, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có gia đình riêng nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức để trở thành công dân tốt có ích cho gia đình - xã hội và làm gương cho con cái. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc dùng rựa chém vào cơ thể người khác sẽ làm tổn hại đến sức khỏe, gây nguy hiểm đến tính mạng, thế nhưng bị cáo vẫn bất chấp để mặc hậu quả xảy ra. Xét thấy, giữa bị cáo và người bị hại không hề có mâu thuẫn, xích mích gì với nhau trước đó, mà vụ việc chỉ xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt, không đáng kể giữa bị cáo D và những người khác trong quá trình chơi máy bắn cá ăn tiền tại nhà anh Nguyễn Văn Thống, mặc dù đã được mọi người can ngăn đưa bị cáo về nhà, nhưng do có men rượu trong người bị cáo không kìm chế bản thân mình mà tiếp tục quay lại nhà anh T kiếm chuyện gây sự, thì được mọi người tiếp tục khuyên can đưa về nhà, thế nhưng bị cáo chưa chịu dừng lại ở đây, mà khi thấy đông người đứng trước nhà mình, bị cáo vào trong nhà lấy cây rựa chạy ra đường quơ qua quơ lại, anh T vào khuyên can thì bị bị cáo quơ rựa trúng vào phía dưới vai phải của T gây xước da, thấy vậy anh Nguyễn Kim H xông vào kéo anh T ra thì bị cáo dùng rựa chém từ trên xuống, anh H đưa tay lên đỡ nên trúng vùng cổ tay trái gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 14%.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thái D là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, đã xâm hại đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật, lập lại trật tự công cộng cho xã hội, bảo vệ tính mạng và sức khỏe cho công dân, cần phải xử

ng nghiêm đối với bị cáo, để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hoàng Thái D, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết sau: Quá trình điều tra và tại Tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về việc làm của mình. Nhân thân tốt, chưa có tiền án - tiền sự, phạm tội lần đầu. Sau khi gây thương tích cho người bị hại, bị cáo đã yêu cầu được bồi thường, khắc phục hậu quả, tuy nhiên người bị hại chưa đưa ra yêu cầu nên bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 1.300.000 đồng vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã L để đảm bảo thi hành án sau này. Hiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, các con còn nhỏ, vợ không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo là lao động chính. Tại phiên tòa, người bị hại có ý kiến đề nghị HĐXX khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa, bản thân bị cáo còn là người bị hại trong vụ án khác có liên quan với vụ án này. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các Điểm b, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo Hoàng Thái D có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, hành vi phạm tội mang tính bộc phát, nhất thời. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ nên khoan hồng về phần hình phạt đối với bị cáo, áp dụng quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo mức án thấp dưới khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, để vừa cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Kim T (S) có hành vi dùng mã tấu chém Hoàng Thái D gây thương tích với tỷ lệ 25%, Cơ quan CSĐT công an thị xã L đã xử lý trong vụ án khác.

Về dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại anh Nguyễn Kim H không yêu cầu bị cáo Hoàng Thái D bồi thường gì về phần dân sự, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Vật chứng vụ án: - Đối với 01 cây rựa dài khoảng 80cm, cán bằng cây le, lưỡi sắt, đầu có móc, là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.300.000 đồng mà bị cáo Hoàng Thái D đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã LaGi, cần trả lại cho bị cáo D.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Thái D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Thái D, phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

* **Áp dụng:** Khoản 2 Điều 104; Điểm b, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

* **Xử phạt:** Bị cáo Hoàng Thái D **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

* **Áp dụng:** Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa dài khoảng 80cm, cán bằng cây le, lưỡi sắt, đầu có móc.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Thái D số tiền 1.300.000 đồng mà bị cáo Dũng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã LaGi.

Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2017, giữa cơ quan CSĐT công an thị xã L với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L và theo biên lai thu tiền số 0000562 ngày 10/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã LaGi .

* **Áp dụng:** Điều 98; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Thái D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận
- VKSND tỉnh Bình Thuận
- Phòng PC81- CA tỉnh Bình Thuận
- VKSND thị xã L
- THADS thị xã L
- Công an thị xã L
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS - Lưu Tòa án
- UBND địa phương nơi BC cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Từ Quốc Thái Bình